

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5582 /UBND-VX

Bình Định, ngày 08 tháng 8 năm 2023

V/v tiếp thu, chỉnh sửa,
hoàn thiện tài liệu Giáo
dục địa phương lớp 11
của tỉnh Bình Định.

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên cơ sở báo cáo và đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1972/TTr-SGDĐT ngày 04/8/2023; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn chỉnh tài liệu Giáo dục địa phương lớp 11 tỉnh Bình Định, theo nội dung yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3733/BGDĐT-GDTrH ngày 27/7/2023.

(Nội dung tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn chỉnh cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định gửi kèm theo Công văn này 10 bộ Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 11 tỉnh Bình Định sau tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn chỉnh. Kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- Sở GDĐT;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục

**BÁO CÁO TIẾP THU, GIẢI TRÌNH, CHỈNH SỬA VÀ HOÀN THIỆN TÀI LIỆU
GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG TỈNH BÌNH ĐỊNH LỚP 11**

(Kèm theo Công văn số /UBND-VX ngày tháng năm 2023
của UBND tỉnh Bình Định)

I. Phần chung

Ban biên soạn tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đã tiến hành:

1. Rà soát để đảm bảo nội dung các chủ đề phù hợp với chương trình các môn học, hoạt động giáo dục lớp 11 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
2. Lựa chọn nội dung trong các chủ đề mang tính đặc trưng, đặc thù của địa phương tỉnh Bình Định và phù hợp với mục tiêu của mỗi chủ đề.
3. Đảm bảo tính chính xác, khoa học, đúng quy định về chủ quyền biển đảo, di tích lịch sử, chính trị, văn hóa, dân tộc, tín ngưỡng...đối với các ngữ liệu, hình ảnh, bản đồ, biểu đồ... đưa vào tài liệu.
4. Không ghi tên nhà xuất bản và các thông tin về nhà xuất bản trong Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Định lớp 11 gửi về Bộ GDĐT đề nghị phê duyệt.

II. Phần chỉnh sửa, hoàn thiện theo từng chủ đề

Chủ đề 1: Di tích lịch sử, văn hóa ở tỉnh Bình Định		
TT	Nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện theo chỉ đạo của Bộ GDĐT	Nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện và giải trình của Ban biên soạn
1	1. Mục tiêu/Yêu cầu cần đạt: - Mục tiêu 3: bổ sung từ “được” sửa thành: Giới thiệu được những nét...	1. Mục tiêu/Yêu cầu cần đạt: Giới thiệu được những nét...
2	- Bổ sung mục tiêu: Trình bày được công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa ở tỉnh Bình Định (vì có mục II nhưng chưa có mục tiêu này)	Trình bày được công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa ở tỉnh Bình Định.
3	- Gộp mục tiêu 2 và 3 thành: Biết cách sưu tầm, sử dụng tài liệu để giới thiệu về các di tích lịch sử, văn hóa nổi bật ở tỉnh Bình Định. (Sau đó ở phần Vận dụng bổ sung 1 nhiệm vụ tương ứng với mục tiêu này - xem góp ý phần Vận dụng)	Biết cách sưu tầm, sử dụng tài liệu để giới thiệu về các di tích lịch sử, văn hóa nổi bật ở tỉnh Bình Định.
4	2. Nội dung Chủ đề/Bài học a) Khởi động/Mở đầu: - Dòng thứ 3 chữ Bình Định, thiếu chữ “Định”. - Đặt nhiệm vụ/câu hỏi học tập lên sau mục Mở đầu và nên sửa lại: Đọc thông tin, kết hợp với hiểu biết của bản thân, kể tên những di tích lịch sử, văn hóa ở tỉnh	2. Nội dung Chủ đề/Bài học a) Khởi động/Mở đầu: Bổ sung: Bình “Định”. Đọc thông tin, kết hợp với hiểu biết của bản thân, hãy kể tên những di tích lịch sử, văn hóa ở tỉnh Bình Định mà em biết.

	Bình Định mà em biết.	
5	b) Khám phá/Hình thành kiến thức mới Nội dung mục này trình bày quá nhiều di tích lịch sử, văn hóa. Đề nghị tác giả lựa chọn một số di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu của tỉnh Bình Định trong từng thời kì để trình bày về lịch sử hình thành; đặc điểm của di tích, vai trò của di tích đối với sự hình thành, phát triển của tỉnh Bình Định... và thiết kế hoạt động học tập để học sinh tìm hiểu, phân tích nhằm cụ thể hóa yêu cầu cần đạt của bài học; hướng dẫn học sinh sưu tầm tư liệu để trình bày về các di tích lịch sử văn hóa khác trên đất Bình Định hoặc tại địa bàn sinh sống của học sinh. Lưu ý, cần rà soát tài liệu các lớp 6, 7, 8, 10 để tránh trùng lặp.	b) Khám phá/Hình thành kiến thức mới Tiếp thu: Giảm (bỏ) Di tích Chiến thắng Đèo Nhông - Dương Liễu
6	* Mục I. Di tích lịch sử, văn hóa ở Bình Định 1. Di tích văn hóa Chăm - pa - Nên đổi lại tên mục thành: Di tích lịch sử, văn hóa Chăm -pa. - Đoạn 1 nhảy cảm chính trị. Đề nghị biên tập lại. - Đoạn 3 nội dung về các thành cổ cần nói rõ khoảng thời gian/niên đại. - Nên thay nguồn Báo điện tử Bình Định bằng sách hoặc công trình xuất bản. - Nhiệm vụ học tập/câu hỏi nên đưa lên sau mục 1 để định hướng cho HS; nên điều chỉnh lại câu hỏi/nhiệm vụ học tập cụ thể hơn để HS có thể trả lời. Gợi ý: Đọc thông tin, quan sát hình 1.1 đến hình 1.3, em hãy giới thiệu khái quát về các di tích lịch sử, văn hóa Chăm-pa và nhận xét nét độc đáo về kiến trúc của các di tích này.	* Mục I. Di tích lịch sử, văn hóa ở Bình Định 1. Di tích lịch sử, văn hóa Chăm - pa - Tiếp thu: Viết lại: Bình Định từng là kinh đô của Vương quốc Chăm-pa từ thế kỉ XI đến thế kỉ XV, thời kì đó còn lưu lại đến ngày nay những dấu tích thành quách và những ngọn tháp rêu phong vẫn đứng vững trước thử thách của thời gian. - Bảo lưu, không bổ sung. - Bỏ nguồn. - Tiếp thu, điều chỉnh nhiệm vụ học tập.

7	2. Di tích phong trào Tây Sơn - Nên đổi lại tên mục thành: Di tích lịch sử, văn hóa phong trào Tây Sơn. - Nhiệm vụ học tập/câu hỏi nên đưa lên ngay sau mục 2 và điều chỉnh lại theo gợi ý: Đọc thông tin, quan sát hình 1.4 đến hình 1.8, em hãy giới thiệu khái quát về các di tích lịch sử, văn hóa phong trào Tây Sơn và nhận xét nét độc đáo về kiến trúc của các di tích này.	2. Di tích phong trào Tây Sơn - Tiếp thu: Di tích lịch sử, văn hóa phong trào Tây Sơn. - Tiếp thu, điều chỉnh nhiệm vụ học tập.
8	3. Di tích kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ - Nên đổi tên mục: Di tích kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mĩ. - Nhiệm vụ/câu hỏi học tập nên đưa lên ngay sau mục 3 để định hướng cho HS. - Các di tích ở mục này hiện đang viết khác form với 2 mục trước, cụ thể các di tích ở mục này tập trung vào diễn biến của sự kiện lịch sử xảy ra ở di tích. Nên điều chỉnh lại tập trung vào giới thiệu di tích như 2 mục trước, phần diễn biến lịch sử chỉ nên là phần giới thiệu dẫn dắt để HS có thông tin.	- Tiếp thu, đổi tên: Di tích kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mĩ. - Bảo lưu, không điều chỉnh form. Vì đặc điểm những di tích ở mục này là di tích cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mĩ.
9	** Tiểu mục a) Di tích Chiến thắng Chợ Cát - Thay các từ “địch” – “ta”, kẻ thù,...bằng các cụm từ định danh cụ thể để thể hiện sự khách quan, khoa học. Gợi ý: địch – thay bằng thực dân Pháp/đế quốc Mĩ... - Đoạn cuối chữ nhỏ cần bổ sung nguồn trích dẫn và có thể đưa vào khung tư liệu.	- Tiếp thu, điều chỉnh, thay các từ. - Cắt giảm.
10	** Tiểu mục b) Di tích Chiến thắng An Lão - Thay các từ “địch” bằng các cụm từ định danh cụ thể đảm bảo tính khách quan, khoa học. - Nội dung trong “....” ở đoạn cuối cần bổ sung nguồn trích dẫn và có thể đưa vào khung tư liệu.	- Tiếp thu, điều chỉnh, thay các từ.
11	** Tiểu mục c) Di tích Chiến thắng Đèo Nhông-Dương Liễu - Thay các từ “địch”-“ta” bằng các cụm từ chỉ định cụ thể, “Ngụy” thay bằng quân đội Sài Gòn; cụm từ “Chiến tranh	Cắt giảm (bỏ) theo góp ý của Bộ. Cắt bỏ. Vì công tác nâng cấp di tích đang thi công chưa xong, chậm trễ, báo chí viết nhiều.

	đặc biệt” của Mĩ-Ngụy thay bằng “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ.	
12	**) Tiểu mục d) Di tích Chiến thắng Gò Loi - Thay các từ “địch”-“ta” bằng các cụm từ chỉ định cụ thể.	- Tiếp thu, điều chỉnh, thay các từ.
13	*) Mục II. Bình Định thực hiện công tác bảo tồn và phát huy các di tích lịch sử, văn hóa - Nên đổi tên: Công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa ở tỉnh Bình Định. - Nội dung mục này nên tập trung làm rõ các ý: 1. Chủ trương, chính sách của tỉnh về bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa; 2. Các biện pháp, chương trình cụ thể... - Nhiệm vụ/câu hỏi học tập nên đưa lên ngay sau mục II và điều chỉnh: + NV1: Đọc thông tin và quan sát hình 1.13, em hãy trình bày chủ trương, chính sách của tỉnh Bình Định trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của di tích lịch sử, văn hóa. + NV2: cân nhắc bỏ vì HS không có thông tin để trả lời. - Lưu ý bổ sung nguồn của các hình ảnh sử dụng trong bài. Phần II quá sơ sài. Đề nghị làm rõ chủ trương, chính sách của Bình Định trong việc khôi phục, bảo tồn các di sản lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh; một số hoạt động tiêu biểu...	- Tiếp thu: Đổi tên Công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa ở tỉnh Bình Định. - Tiếp thu: Bổ sung làm rõ chủ trương, chính sách của Bình Định trong việc khôi phục, bảo tồn các di sản lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh; một số hoạt động tiêu biểu... - Tiếp thu: Bổ sung. - Tiếp thu: Bỏ. - Tiếp thu: Bổ sung.

Chủ đề 2: Đặc trưng văn hóa, con người Bình Định

1	Đề nghị biên tập lại chủ đề vì: - Nội dung chưa cụ thể hóa được các yêu cầu cần đạt của chủ đề: Tên và mục tiêu của chủ đề là đặc trưng văn hóa, con người Bình Định nhưng nội dung chủ đề tìm hiểu về di sản văn hóa phi vật thể, vùng đất võ Bình Định, các võ đường ở Bình Định, nhà thơ Bình Định.	Qua rà soát lại Chủ đề 2: Đặc trưng văn hóa, con người Bình Định”, chỉnh sửa chủ đề lại như sau: 1. Tên chủ đề: chỉnh sửa lại là MỘT SỐ ĐẶC TRƯNG VĂN HÓA CON NGƯỜI BÌNH ĐỊNH. 2. Phần nội dung: 2.1. Thay đổi kết cấu, đề mục: <table><tr><th>Kết cấu cũ</th><th>Kết cấu mới</th></tr><tr><td>MỞ ĐẦU KIẾN THỨC MỚI I. VĂN HÓA BÌNH ĐỊNH</td><td>MỞ ĐẦU KIẾN THỨC MỚI I. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN</td></tr></table>	Kết cấu cũ	Kết cấu mới	MỞ ĐẦU KIẾN THỨC MỚI I. VĂN HÓA BÌNH ĐỊNH	MỞ ĐẦU KIẾN THỨC MỚI I. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN
Kết cấu cũ	Kết cấu mới					
MỞ ĐẦU KIẾN THỨC MỚI I. VĂN HÓA BÌNH ĐỊNH	MỞ ĐẦU KIẾN THỨC MỚI I. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN					

		1. Trầm tích văn hóa lâu đời 2. Không gian văn hóa phi vật thể II. CON NGƯỜI BÌNH ĐỊNH 1. Đất võ 2. Trời văn 3. Con người cần cù, thàng hậu VĂN HÓA CON NGƯỜI BÌNH ĐỊNH 1. <i>Yếu tố tự nhiên</i> Thêm một số nội dung về thời tiết, sông ngòi, đầm... có tác động đến đời sống. 2. <i>Lịch sử văn hóa, tộc người</i> Điều chỉnh sang hướng lịch sử văn hóa, bỏ liệt kê các văn hóa vật thể. 3. <i>Đời sống tinh thần</i> 4. <i>Yếu tố ngôn ngữ</i> II. ĐẶC TRƯNG VĂN HÓA CON NGƯỜI BÌNH ĐỊNH 1. <i>Thượng võ</i> Tập trung về nguồn gốc và sự ảnh hưởng của võ thuật vào trong tinh thần thượng võ. 2. <i>Tôn văn</i> Không liệt kê kết quả mà nói về chất văn, tính cách, cách ứng xử của con người trên tinh thần thượng võ. 3. <i>Cần cù, thàng hậu</i> Đây là một đặc trưng chung nhưng cũng rất riêng của người Bình Định III. KẾT LUẬN 2.2. Nội dung: Lĩnh hội góp ý của Bộ, chúng tôi viết lại theo hướng bám sát đặc trưng văn
--	--	---

		hóa con người Bình Định. Chỉnh sửa một số nội dung trong các đề mục.
2	- Hoạt động luyện tập, vận dụng không đúng bản chất	Đã thay đổi để phù hợp với chủ đề. Bổ sung phần vận dụng.
Chủ đề 3: Bảo tồn và phát huy nghệ thuật truyền thống ở Bình Định		
1	1. Mục tiêu/Yêu cầu cần đạt: Mục tiêu và nội dung yêu cầu cần đạt viết đầy đủ, ngắn gọn. - Mục tiêu: “Có những hiểu biết cơ bản về những nét đặc sắc nghệ thuật của một số loại hình nghệ thuật truyền thống ở Bình Định” nên điều chỉnh thành “Trình bày được những nét đặc sắc nghệ thuật của một số loại hình nghệ thuật truyền thống ở Bình Định” để đảm bảo tính đo lường được của mình tiêu. - Mục tiêu: “Có ý thức bảo vệ và đề xuất các giải pháp bảo tồn, phát huy những giá trị của các loại hình nghệ thuật truyền thống ở Bình Định” nên điều chỉnh thành “Thực hiện được một số việc làm góp phần bảo tồn, phát huy những giá trị của các loại hình nghệ thuật truyền thống ở Bình Định”	- Đồng ý sửa như góp ý. - Đồng ý sửa như góp ý.
2	2. Nội dung Chủ đề/Bài học a) Khởi động/Mở đầu Tranh trong phần mở đầu phù hợp: lời dẫn không lo gic với hình ảnh và nhiệm vụ; đưa ra quá nhiều tranh ảnh. Đề nghị biên tập lại.	- Để lại các hình (vì mỗi hình là một loại hình nghệ thuật truyền thống...). - Đã biên tập lại câu hỏi hợp với yêu cầu chủ đề 3.
3	b) Khám phá/Hình thành kiến thức mới Mục 3, 4, 5 không phù hợp với mục tiêu của chủ đề và trung lập với các nội dung chủ đề 1. Mục II, III quá sơ sài và trùng với phần II của chủ đề 1 Kết luận: Đề nghị biên tập lại chủ đề Lưu ý: - Trang 30 Mục II: Hát Bài chòi được công nhận là di sản văn hoá của nhân loại,... - Sửa chính xác tên gọi: Hát Bài chòi được ghi danh là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại,... - Trang 31 Hình 3.26: dạy bài chòi. Sửa:	- Đã chỉnh sửa phù hợp với yêu cầu cần đạt của chủ đề 3. - Không điều chỉnh vì không trùng với chủ đề 1. - Đồng ý sửa như góp ý. - Đồng ý sửa như góp ý.

	dạy Bài chồi. - Ảnh 3.13 nếu thay được ảnh trực diện (góc chụp thẳng) thì sẽ phù hợp hơn. - Chủ đề này có rất nhiều ảnh minh họa, nên bổ sung các câu hỏi liên quan đến ảnh minh họa.	- Không thay hình vì góc chụp này sẽ thấy rõ các nhạc cụ. - Đã có một số điều chỉnh.
Chủ đề 4: Những thành tựu trong công cuộc đổi mới tỉnh Bình Định		
1	Đề nghị biên soạn lại. Vì: - Mục tiêu thứ hai: Chứng minh được..... chưa được làm rõ trong chủ đề; Chưa có nhiệm vụ học tập để giải quyết yêu cầu cần đạt này.	Bỏ mục tiêu 2, điều chỉnh như sau - Trình bày được những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế – xã hội ở tỉnh Bình Định hiện nay. - Đề xuất được một số giải pháp góp phần phát triển kinh tế – xã hội Bình Định dựa trên tiềm năng của tỉnh. - Tự hào và yêu quê hương, mong muốn đóng góp xây dựng quê hương Bình Định ngày càng giàu đẹp.
2	- Cơ cấu GDP của tỉnh không chính xác thiếu nguồn thu cho GDP (Thuế và trợ cấp....); đối với tỉnh sử dụng GDP là không đúng (GRDP); không thống nhất mục thì GDP, mục thì GRDP.	Đã chỉnh thành GRDP và cập nhật số liệu đến năm 2022.
3	- Số liệu kinh tế tính đến năm 2020 lạc hậu, cần cập nhật. - Thực trạng phát triển các ngành kinh tế, nội dung sơ sài, chưa làm rõ được thành tựu nổi bật trong phát triển. Đọc xong nội dung các mục 1, 2, 3 không thấy thành tựu nổi bật được thể hiện như thế nào. Thành tựu trong xây dựng cơ sở hạ tầng.	- Đã cập nhật số liệu đến năm 2022. - Thực trạng phát triển các ngành kinh tế, đã bổ sung các thành tựu nổi bật của tỉnh.
4	- Các thành tựu về lao động và việc làm chưa rõ, cần thể hiện được: chất lượng lao động đạt thành tựu gì; tổ chức lao động, giải quyết việc làm đạt thành tựu như thế nào,... về xã hội thể hiện ở thành tựu về y tế (số bác sĩ/dân, cơ sở vật chất, chăm sóc sức khỏe); giáo dục; chất lượng cuộc sống; chất lượng dân cư; đô thị hóa và xây dựng nông thôn mới.	- Đã bổ sung các thành tựu về lao động và việc làm chưa rõ, cần thể hiện được: chất lượng lao động đạt thành tựu gì; tổ chức lao động, giải quyết việc làm đạt thành tựu như thế nào,... về xã hội thể hiện ở thành tựu về y tế (số bác sĩ/dân, cơ sở vật chất, chăm sóc sức khỏe); giáo dục; chất lượng cuộc sống; chất lượng dân cư; đô thị hóa và xây dựng nông thôn mới.
5	- Hoạt động luyện tập và vận dụng quá tải và chưa đúng bản chất của hoạt động.	Đã điều chỉnh LUYỆN TẬP: 1. Sưu tầm một số hình ảnh, clip về các ngành kinh tế của tỉnh Bình Định. 2. Trình bày những thành tựu nổi bật về các ngành kinh tế của tỉnh Bình

		Định. 3. Dựa vào bảng 4, hãy vẽ biểu miền và nhận xét sự thay đổi cơ cấu GRDP phân theo ngành của tỉnh Bình Định, giai đoạn 2020 - 2022. VẬN DỤNG: 1. Phân tích các điều kiện thuận lợi và khó khăn để phát triển ngành du lịch của tỉnh Bình Định. 2. Từ những kiến thức đã học, hãy nêu một số giải pháp
Chủ đề 5: Thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở tỉnh Bình Định		
1	Chủ đề vi phạm Điều 20 Luật giáo dục 2019 về quy định của pháp luật về việc truyền bá tôn giáo vào trường học. Đây là nội dung nhạy cảm; mặt khác quy định về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo đã có ở trong chương trình môn Giáo dục kinh tế và pháp luật. Đề nghị rà soát, biên tập lại chủ đề đảm bảo đúng quy định.	Qua rà soát chủ đề, nhóm biên soạn đi đến những giải trình sau: 1. Không vi phạm Điều 20 Luật giáo dục 2019 về quy định của pháp luật về việc truyền bá tôn giáo vào trường học. Trong Điều 20 của Luật này nêu cụ thể: “Không truyền bá tôn giáo trong cơ sở giáo dục. Không truyền bá tôn giáo, tiến hành các lễ nghi tôn giáo trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang nhân dân”. Ở chủ đề này, nhóm biên soạn chỉ giới thiệu những tín ngưỡng, tôn giáo tiêu biểu của cư dân Bình Định. Nội dung trong chủ đề <i>không thể hiện sự truyền bá tôn giáo trong trường học</i>. Những tín ngưỡng, tôn giáo của cư dân Bình Định vẫn nằm trong mạch nguồn chung của văn hóa Việt Nam. Luật pháp nước ta tôn trọng tất cả các tôn giáo hợp pháp. Và chủ đề chỉ nhằm giới thiệu những tín ngưỡng, tôn giáo thể hiện lối sống tốt đẹp trong đời sống tinh thần của người dân Bình Định từ xưa đến nay. Khi biên soạn chủ đề, chúng tôi đã xác định: Đây là nội dung nhạy cảm, vì vậy, những gì thuộc về tôn giáo như: giáo lý, các nghi lễ,...chúng tôi không đưa vào trong tài liệu. Trọng tâm của chủ đề này là “Thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Bình Định”.

		Biên soạn chủ đề này, chúng tôi hướng đến mục tiêu là giúp học sinh lớp 11 của tỉnh Bình Định: - Biết được các tôn giáo hoạt động hợp pháp và các tín ngưỡng dân gian của cư dân tỉnh Bình Định. - Hiểu được chủ trương, chính sách nhất quán, xuyên suốt của Đảng và pháp luật của Nhà nước về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. - Biết được trong thực tiễn việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Bình Định và những đóng góp của các tôn giáo trong xây dựng, phát triển quê hương. - Tích cực tham gia vào việc đấu tranh chống các hành vi lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái chính sách, pháp luật của Nhà nước. 2. SGK Giáo dục kinh tế và pháp luật 11 (Cánh diều) có đề cập đến vấn đề tôn giáo ở 2 bài: <i>Bài 12. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo</i> và <i>Bài 21. Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do tín ngưỡng, tôn giáo</i>. Chúng tôi chỉ hướng đến nội dung thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Bình Định với những giải pháp, chương trình hành động cụ thể của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong việc chỉ đạo và nhân dân Bình Định đã thực hiện trong thời gian qua. Vì vậy, nội dung của chủ đề mang đặc thù của địa phương Bình Định rất rõ. Nội dung của chủ đề sẽ được định hướng như sau: - Tín ngưỡng, tôn giáo ở tỉnh Bình Định - Thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Bình Định - Những đóng góp của tôn giáo ở Bình Định vào xây dựng và phát triển quê hương * Cụ thể: + Ở nội dung tín ngưỡng, tôn giáo ở tỉnh Bình Định, chủ đề chỉ nhằm giới
--	--	---

		thiếu cho học sinh biết được những tín ngưỡng, tôn giáo tiêu biểu của người dân Bình Định. + Ở nội dung thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Bình Định, chủ đề đã đưa ra các giải pháp cụ thể: -> Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tôn giáo. Cần quán triệt và phổ biến rộng rãi quan điểm của Đảng về tôn giáo, nhất là nội dung Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh Bình Định. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tôn giáo đến mọi tầng lớp trong xã hội. Yêu cầu cấp uỷ, chính quyền các cấp thực hiện tốt 4 nhiệm vụ liên quan đến công tác tôn giáo. -> Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân. Các cấp uỷ Đảng, chính quyền ở Bình Định luôn chủ động quan tâm bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân. Đó là cơ sở để đồng bào các tôn giáo yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đóng góp, lan tỏa giá trị đạo đức, văn hoá tốt đẹp của tôn giáo, góp phần vào xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa chính quyền và các tổ chức tôn giáo để kịp thời giải quyết các nhu cầu chính đáng, giải quyết các vấn đề bất cập liên quan đến tôn giáo. -> Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân theo Điều 9 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo 2016 thì nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. + Ở nội dung, những đóng góp của tôn giáo ở Bình Định vào xây dựng và phát triển quê hương, chủ đề đã chỉ ra những đóng góp cụ thể của những chức sắc, tín đồ các tôn giáo ở Bình Định đã làm được. Đó là phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, gắn bó, đồng hành
--	--	---

		và sẽ chia trách nhiệm với xã hội, tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào thi đua yêu nước, hưởng ứng các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể phát động, xây dựng mối quan hệ đạo-đời hoà hợp, chung tay cùng chính quyền các cấp và nhân dân xây dựng quê hương giàu đẹp. Như vậy, <i>Chủ đề 5. Thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Bình Định</i> mà chúng tôi biên soạn là sự bổ sung hợp lí, cần thiết cho các Bài 12 và Bài 21 trong SGK Giáo dục kinh tế và Pháp luật 11, hoàn toàn không vi phạm Luật Giáo dục 2019 và Hiến pháp 2013. Trên đây là những giải trình của nhóm biên soạn. Chúng tôi rất mong sự đóng góp chân thành, kịp thời của các chuyên gia, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để tài liệu được hoàn thiện.
Chủ đề 6: Chăm sóc sức khỏe sinh sản ở tỉnh Bình Định		
1	1. Tên chủ đề: nên điều chỉnh tên chủ đề theo hướng chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên ở tỉnh Bình Định.	- Tiếp thu nhưng xin phép giữ nguyên tên chủ đề. Vì: + Học sinh lớp 11 ngoài việc có kiến thức, kỹ năng về chăm sóc SKSS vị thành niên, các em còn cần biết thêm về tình hình chăm sóc SKSS ở tỉnh Bình định nói chung.
2	2. Mục tiêu, nội dung chủ đề điều chỉnh và biên tập lại cho phù hợp với nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên. Những vấn đề cần lưu ý trong việc chăm sóc sức khỏe sinh sản tuổi vị thành niên để tư vấn cho học sinh những kiến thức, kỹ năng cơ bản về việc chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp. Lưu ý: mục tiêu 1 và mục I là những vấn đề chung, không phải là đặc điểm riêng của Bình Định nên lược bỏ hoặc biên tập lại để ở mục em cần biết để học sinh tìm hiểu, không thiết kế mục riêng cho yêu cầu này. Các nội dung trong chủ đề cần phản ánh đúng thực trạng của địa phương.	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Lược bỏ mục tiêu 1 và biên tập lại mục I. - Các nội dung trong chủ đề phản ánh đúng thực trạng của địa phương tỉnh Bình Định.

3	Một số ý kiến khác a) Hoạt động “Mở đầu” - Bảng 1.6 cần có phụ lục chú thích về cách tính tỉ suất tử vong sơ sinh (‰), tỉ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi (‰), tỉ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi (‰), Tỉ lệ trẻ được bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu (%), Tỉ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi (%), Tỉ lệ suy dinh dưỡng nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi (%).	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Đưa vào phần Giải thích thuật ngữ cách tính tỉ suất tử vong sơ sinh (‰), tỉ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi (‰), tỉ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi (‰)...(như bản cứng gửi kèm).
4	- Hình 6.1 và hình 6.2 trang 55 không đồng nhất giữa hai loại hình ảnh (hình 6.1 là hình ảnh đồ họa còn hình 6.2 là hình ảnh chụp thật) => Đề nghị thống nhất thành hình đồ họa hoặc hình chụp	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Không sử dụng hình 6.1 ở phần khởi động (như bản cứng gửi kèm).
5	- Trùng lặp nội dung câu hỏi giữa Câu hỏi phần khởi động trang 55 “Tại sao cần phải quan tâm đến việc chăm sóc sức khỏe sinh sản? và câu hỏi phần Kiến thức mới mục I.3 Vai trò của chăm sóc sức khỏe sinh sản (trang 57) “Tại sao phải chăm sóc sức khỏe sinh sản?”. Đề nghị thay thế câu hỏi ở mục I.3 tránh trùng lặp.	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Bỏ câu hỏi ở mục I.3 “Tại sao phải chăm sóc sức khỏe sinh sản?” để tránh trùng lặp.
6	b) Hoạt động “Hình thành kiến thức mới”: - Mục I.1. Một số vấn đề chung về sức khỏe sinh sản: + Trang 56 “Tuỳ theo từng nhóm tuổi có nguy cơ cao về sức khỏe sinh sản mà chúng ta đặt vào vị trí ưu tiên tác động để có những cải thiện tốt hơn về sức khỏe sinh sản như: nhóm tuổi vị thành niên (10 – 19 tuổi), nhóm tuổi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ (15 – 49 tuổi), nhóm tuổi tiền mãn kinh và mãn kinh, nhóm người cao tuổi,...”. Đề nghị xem xét lại nhận định nhóm người cao tuổi là nhóm ưu tiên tác động về chăm sóc sức khỏe. - Câu hỏi khai thác kiến thức trang 56 “Chăm sóc sức khỏe sinh sản dành cho những đối tượng nào?”. Câu hỏi này đã có câu trả lời ở trong nội dung mục I.1 => Đề nghị thay bằng câu hỏi khác để khai thác tư duy của HS, gợi ý “Vì sao nhóm tuổi vị thành niên (10-19 tuổi) là	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Mục I.1. Một số vấn đề chung về sức khỏe sinh sản diễn đạt lại là: + Trang 56 “Tuỳ theo từng nhóm tuổi có nguy cơ cao về sức khỏe sinh sản mà chúng ta đặt vào vị trí ưu tiên tác động để có những cải thiện tốt hơn về sức khỏe sinh sản như: nhóm tuổi vị thành niên (10-19 tuổi), nhóm tuổi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ (15-49 tuổi), nhóm tuổi tiền mãn kinh và mãn kinh,...”. - Thay câu hỏi ở trang 56 “Chăm sóc sức khỏe sinh sản dành cho những đối tượng nào?” thành câu hỏi “Vì sao nhóm tuổi vị thành niên (10-19 tuổi) là một trong các nhóm tuổi ưu tiên tác động trong công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản?”

	một trong nhóm tuổi ưu tiên tác động trong công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản?” để khai thác quan điểm của HS về chăm sóc sức khỏe lứa tuổi vị thành niên, tạo tiền đề cho nội dung mục 2. Chăm sóc sức khỏe tuổi vị thành niên. Hoặc có thể thay bằng câu hỏi “Theo em, chăm sóc sức khỏe sinh sản nên ưu tiên tác động cho nhóm đối tượng nào? Vì sao?”	
7	- Mục II.2 “Chăm sóc sức khỏe tuổi vị thành niên” + Bảng trang 56. Đề nghị sửa kích thước hai cột “Hành vi tốt” và “Hành vi không tốt”.	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Sửa kích thước hai cột “Hành vi tốt” và “Hành vi không tốt” bằng nhau.
8	Mục II. Chăm sóc sức khỏe sinh sản ở tỉnh Bình Định Mục II.1 Thực trạng: Hình 6.7 và 6.8 trang 59 hơi mờ đề nghị thay hình ảnh khác rõ nét hơn.	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Chỉnh sửa và làm rõ hình 6.7 và 6.8
9	+ Mục III. Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên - Mục II.1. Sức khỏe sinh sản vị thành niên - Hình 6.9 trang 60 hình hơi mờ, đề nghị thay hình khác rõ hơn. Chú thích hình 6.9 bị lỗi chính tả về dấu cách “Bác sĩTrạm y tế”. - Khái niệm sức khỏe sinh sản vị thành niên => Đề nghị lược bỏ hoặc diễn đạt lại câu “chứ không chỉ là không có bệnh hay khuyết tật của bộ máy đờ” vì nội dung câu không rõ ý.	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Chỉnh sửa và làm rõ hình 6.9 trang 60. - Sửa lỗi chính tả về dấu cách ở phần chú thích hình 6.9 thành “Bác sĩ Trạm y tế”. - diễn đạt lại khái niệm sức khỏe sinh sản vị thành niên: “Sức khỏe sinh sản vị thành niên là tình trạng khỏe mạnh về thể chất, tinh thần và xã hội của tất cả những gì liên quan đến cấu tạo và hoạt động của bộ máy sinh sản ở tuổi vị thành niên.”
10	- Mục II.2. Tình bạn, tình yêu, hôn nhân và gia đình - Mục II.2.a. Tình bạn: Về ý nghĩa của tình bạn “Giúp con người cảm thấy ấm áp, tin cậy hơn, yêu con người, yêu cuộc sống hơn; biết tự hoàn thiện bản thân để sống tốt hơn, xứng đáng với bạn bè hơn” diễn đạt còn lủng củng, lặp 4 từ “hơn” => Đề nghị diễn đạt lại cho logic và rõ ràng. - Câu hỏi khai thác mục tình bạn trang 61 “Thế nào là tình bạn? Nêu đặc điểm và ý nghĩa của tình bạn trong sáng, lành mạnh”, câu hỏi này còn mang tính chất	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Diễn đạt lại ý nghĩa của tình bạn (Mục II.2.a.): “Giúp con người cảm thấy ấm áp, tin cậy, yêu con người và yêu cuộc sống hơn; biết tự hoàn thiện bản thân để sống tốt và xứng đáng với bạn bè hơn.” - Thay câu hỏi ở mục Tình bạn trang 61 “Thế nào là tình bạn? Nêu đặc điểm và ý nghĩa của tình bạn trong sáng, lành mạnh” thành câu hỏi: “Em cần làm gì

	tái hiện vì câu trả lời có ngay trong đoạn thông tin của mục => Đề nghị thay thế hoặc bổ sung thêm ý “em cần làm gì để xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh”.	để xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh?”
11	- Mục II.3.b. Hình 6.11 trang 62 đề nghị thay bằng hình khác chỉ có hình ảnh bao cao su để tránh quảng cáo thương hiệu bao cao su. - Bảng trang 62 đề nghị bỏ dấu chấm câu trong câu “Ngăn không cho tình trùng gặp trùng.” ở cột 2 “Tác dụng”.	Tiếp thu và chỉnh sửa như sau: - Hình 6.11 trang 62 bỏ nội dung hình có quảng cáo thương hiệu bao cao su. - Bỏ dấu chấm câu trong câu “Ngăn không cho tình trùng gặp trùng” ở cột 2 “Tác dụng”.
Chủ đề 7: Đô thị hóa và vấn đề môi trường ở tỉnh Bình Định		
1	Đề nghị biên soạn lại. Vì: - Nội dung không đáp ứng được yêu cầu cần đạt và tên của chủ đề; chưa làm rõ được vấn đề đô thị hóa và môi trường, tác động quan hệ qua lại giữa hai vấn đề này (Trong tên chủ đề sử dụng chữ "và").	Tiếp thu ý kiến chỉ đạo, tiến hành rà soát, điều chỉnh: Nhóm thấy rằng nội dung của chủ đề đã nói lên vấn đề đô thị hóa và môi trường ở Bình Định. Đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, tác động tích cực đến môi trường. Công tác bảo vệ đa dạng sinh học của tỉnh và bảo vệ môi trường ngày càng xanh sạch được thể hiện cụ thể qua việc xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên, thu gom rác thải tại đô thị, nông thôn; thứ 2 quá trình đô thị hóa đã tác động đến kinh xã hội, môi trường ở Bình Định. Để rõ hơn, nhóm xin bổ sung câu hỏi ở phần I mục 4b: Đề xuất giải pháp hạn chế tác động tiêu cực của đô thị hóa đến địa phương em. Nhóm biên soạn 2 vấn đề này theo hướng tách biệt.
2	- Nội dung sử dụng tỉ lệ đô thị hóa xem lại sự chính xác (Tỷ lệ đô thị hóa là số phần trăm dân sống trong khu vực nội thành, nội thị và thị trấn (thuộc địa giới hành chính phường, thị trấn) so với tổng dân số của một phạm vi vùng lãnh thổ (toàn quốc, các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương, các đô thị).	Tiếp thu ý kiến chỉ đạo, tiến hành rà soát số liệu về tỉ lệ đô thị hóa. Số liệu này nhóm đã trích trong báo cáo của Sở Xây dựng để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh, và niên giám thống kê nên không thay đổi so với ban đầu.
3	- Bản đồ trang 66 nên bản đồ không liên quan gì đến nội dung bài học. - Số liệu giữa các bài học lấy năm gần đây nhất không thống nhất, tạo thành chuỗi số để HS so sánh, đánh giá.	- Tiếp thu và thống nhất: bản đồ trang 66 đã đặt các câu hỏi để học sinh khai thác về quy mô, số lượng, phân bố đô thị ở Bình Định. - Trong chủ đề này lấy số liệu gần nhất năm 2021, có số liệu thời gian trước để

		học sinh so sánh quá trình phát triển. Nên thống nhất không thay đổi.
4	- Nội dung môi trường, sơ sài và nhiều nhận định cần xem lại sự chính xác, các tiêu mục trong các mục lớn ít sự gắn kết (ví dụ mục 2).	Tiếp thu chỉ đạo, tiến hành điều chỉnh lại: II. VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG Ở TỈNH BÌNH ĐỊNH 1. Khái niệm về môi trường. 2. Vấn đề đa dạng sinh học ở tỉnh Bình Định. 3. Công tác bảo vệ môi trường ở tỉnh Bình Định 4. Trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường.
5	- Hoạt động luyện tập, vận dụng quá tải, chưa đúng bản chất của hoạt động	Tiếp thu chỉ đạo, tiến hành chỉnh sửa như sau: - Hoạt động luyện tập: 1. Phân tích đặc điểm đô thị hóa và tác động của đô thị hóa đến sự phát triển kinh tế xã hội ở Bình Định. 2. Trình bày tính đa dạng sinh học và công tác bảo vệ môi trường ở Bình Định. Nêu những việc em có thể làm để góp phần bảo vệ môi trường. - Hoạt động vận dụng: Hãy tìm hiểu về vấn đề đô thị hóa hay môi trường tại địa phương em đang sinh sống.